

QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Biên tập video với Adobe Premiere - MH1101080

Giám thị 1: Nguyễn Thị Ánh Ri

Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25311MH110108001 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Phạm Quang Sáng

Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Ánh Ri

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 15/07/2026

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: A2.12 (P.Mỹ thuật)

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410170044	Nguyễn Ngọc Minh Châu	26/04/2006			7.0	Bảy phẩy không	C26TK2	
2	2410170023	Hoàng Anh Duy	20/11/2006			8.0	Tám phẩy không	C26TK1	
3	2410170055	Nguyễn Chí Duy	30/09/2006			6.0	Sáu phẩy không	C26TK2	
4	2410170001	Nguyễn Duy Dương	06/9/2005			5.0	Năm phẩy không	C26TK1	
5	2410170042	Nguyễn Hoàng Phương Đại	20/03/2006			9.0	Chín phẩy không	C26TK2	
6	2410170005	Võ Thị Ngọc Hân	13/3/2006			8.5	Tám phẩy năm	C26TK1	
7	2410170025	Lê Đức Huy	12/04/2005			9.0	Chín phẩy không	C26TK1	
8	2410170033	Nguyễn Khải Huy	10/01/2006			8.0	Tám phẩy không	C26TK2	
9	2410170036	Trần Gia Huy	28/10/2006			8.0	Tám phẩy không	C26TK2	
10	2410170014	Phạm Gia Hưng	21/07/2006			5.0	Năm phẩy không	C26TK1	
11	2410170035	Đinh Gia Khang	13/06/2006			6.0	Sáu phẩy không	C26TK2	
12	2410170002	Trần Thanh Khoa	29/10/2003			6.0	Sáu phẩy không	C26TK1	
13	2410170030	Nguyễn Anh Khôi	19/10/2006			8.0	Tám phẩy không	C26TK1	
14	2410170041	Nguyễn Đăng Khôi	10/02/2006			8.5	Tám phẩy năm	C26TK2	
15	2410170027	Quách Đăng Khôi	21/10/2006			5.0	Năm phẩy không	C26TK1	
16	2410170037	Nguyễn Võ Thành Long	12/03/2005			8.5	Tám phẩy năm	C26TK2	
17	2410170045	Mai Minh Ngọc Kim Ngân	06/11/2006			9.0	Chín phẩy không	C26TK2	
18	2410170049	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	05/04/2006			7.5	Bảy phẩy năm	C26TK2	
19	2410170046	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	11/08/2006			9.0	Chín phẩy không	C26TK2	
20	2410170009	Tất Tịnh Nhi	25/05/2006			8.0	Tám phẩy không	C26TK1	
21	2410170031	Lê Trương Thục Như	08/11/2006			8.0	Tám phẩy không	C26TK1	
22	2410170029	Nguyễn Phụng Như	09/11/2006			6.5	Sáu phẩy năm	C26TK1	
23	2410170038	Cao Trần Phát	25/03/2005			8.0	Tám phẩy không	C26TK2	
24	2410170032	Nguyễn Trần Kỳ Phong	21/05/2006			9.0	Chín phẩy không	C26TK2	
25	2410170039	Nguyễn Hồ Thiên Phụng	26/11/2005			6.0	Sáu phẩy không	C26TK2	
26	2410170022	Nguyễn Thị Thúy Phượng	29/05/2006			9.0	Chín phẩy không	C26TK1	
27	2410170007	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	02/7/2006			9.0	Chín phẩy không	C26TK1	
28	2410170028	Nguyễn Minh Thiện	18/10/2006			9.0	Chín phẩy không	C26TK1	
29	2410170051	Nguyễn Hữu Đức Thịnh	17/03/2005			8.0	Tám phẩy không	C26TK2	
30	2410170017	Lê Thị Ngọc Trâm	28/10/2006			9.0	Chín phẩy không	C26TK1	
31	2410170019	Nguyễn Thị Hồng Trâm	27/04/2006			9.0	Chín phẩy không	C26TK1	
32	2410170026	Phùng Thị Tú Uyên	28/03/2006			6.0	Sáu phẩy không	C26TK1	
33	2410030026	Lê Công Vinh	15/03/2006			8.0	Tám phẩy không	C26TK1	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
34	2410170011	Lê Hạ Vy	27/10/2006	Vy		9.5	Chín phẩy năm	C26TK1	
35	2410170008	Phan Thị Bảo Yên	25/04/2006	Yên		8.0	Tám phẩy không	C26TK1	
36	2410170024	Nguyễn Thị Như Ý	25/03/2006	Như Ý		8.0	Tám phẩy không	C26TK1	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 36 vắng thi: 0. Số bài thi/Số tờ: 36 / 36.

Số sinh viên đạt: 36 Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày: 08 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quỳ Lan

TRƯỞNG
PHÒNG
VÀ BẢO

Ngày: 24 tháng 07 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Ánh Ri

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Biên tập video với Adobe Premiere - MH1101080

Mã lớp học phần: 25311MH110108001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Ánh Ri - (01039)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410170023	Hoàng Anh Duy	20/11/2006	C26TK1		5.0	Năm phẩy không	
2	2410170001	Nguyễn Duy Dương	06/9/2005	C26TK1		5.0	Năm phẩy không	
3	2410170005	Võ Thị Ngọc Hân	13/3/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
4	2410170025	Lê Đức Huy	12/04/2005	C26TK1		7.0	Bảy phẩy không	
5	2410170014	Phạm Gia Hưng	21/07/2006	C26TK1		5.0	Năm phẩy không	
6	2410170002	Trần Thanh Khoa	29/10/2003	C26TK1		6.5	Sáu phẩy năm	
7	2410170030	Nguyễn Anh Khôi	19/10/2006	C26TK1		5.0	Năm phẩy không	
8	2410170027	Quách Đăng Khôi	21/10/2006	C26TK1		6.5	Sáu phẩy năm	
9	2410170009	Tất Tịnh Nhi	25/05/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
10	2410170031	Lê Trương Thực Như	08/11/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
11	2410170029	Nguyễn Phụng Như	09/11/2006	C26TK1		7.0	Bảy phẩy không	
12	2410170022	Nguyễn Thị Thúy Phượng	29/05/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
13	2410170007	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	02/7/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
14	2410170028	Nguyễn Minh Thiện	18/10/2006	C26TK1		6.0	Sáu phẩy không	
15	2410170017	Lê Thị Ngọc Trâm	28/10/2006	C26TK1		8.5	Tám phẩy năm	
16	2410170019	Nguyễn Thị Hồng Trâm	27/04/2006	C26TK1		9.0	Chín phẩy không	
17	2410170026	Phùng Thị Tú Uyên	28/03/2006	C26TK1		7.5	Bảy phẩy năm	
18	2410030026	Lê Công Vinh	15/03/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
19	2410170011	Lê Hạ Vy	27/10/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
20	2410170008	Phan Thị Bảo Yến	25/04/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
21	2410170024	Nguyễn Thị Như Ý	25/03/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 21 vắng thi: 0 Số bài thi: 21 / 21

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Ngày 24 tháng 07 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Ánh Ri

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Biên tập video với Adobe Premiere - MH1101080

Mã lớp học phần: 25311MH110108001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Ánh Ri - (01039)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410170044	Nguyễn Ngọc Minh Châu	26/04/2006	C26TK2		5.0	Năm phẩy không	
2	2410170055	Nguyễn Chí Duy	30/09/2006	C26TK2		5.0	Năm phẩy không	
3	2410170042	Nguyễn Hoàng Phương Đại	20/03/2006	C26TK2		8.5	Tám phẩy năm	
4	2410170033	Nguyễn Khải Huy	10/01/2006	C26TK2		5.0	Năm phẩy không	
5	2410170036	Trần Gia Huy	28/10/2006	C26TK2		5.0	Năm phẩy không	
6	2410170035	Đinh Gia Khang	13/06/2006	C26TK2		7.5	Bảy phẩy năm	
7	2410170041	Nguyễn Đăng Khôi	10/02/2006	C26TK2		8.0	Tám phẩy không	
8	2410170037	Nguyễn Võ Thành Long	12/03/2005	C26TK2		7.0	Bảy phẩy không	
9	2410170045	Mai Minh Ngọc Kim Ngân	06/11/2006	C26TK2		7.5	Bảy phẩy năm	
10	2410170049	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	05/04/2006	C26TK2		7.0	Bảy phẩy không	
11	2410170046	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	11/08/2006	C26TK2		8.0	Tám phẩy không	
12	2410170038	Cao Trần Phát	25/03/2005	C26TK2		6.0	Sáu phẩy không	
13	2410170032	Nguyễn Trần Kỳ Phong	21/05/2006	C26TK2		7.5	Bảy phẩy năm	
14	2410170039	Nguyễn Hồ Thiên Phụng	26/11/2005	C26TK2		8.0	Tám phẩy không	
15	2410170053	Huỳnh Văn Sơn	06/08/2005	C26TK2		5.0	Năm phẩy không	
16	2410170051	Nguyễn Hữu Đức Thịnh	17/03/2005	C26TK2		8.0	Tám phẩy không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 0 Số bài thi: 16 / 16

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Duy Cường

Ngày 24 tháng 07 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Ánh Ri

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Biên tập video với Adobe Premiere - MH1101080

Mã lớp học phần: 25311MH110108001 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Ánh Ri - (01039)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410170023	Hoàng Anh Duy	20/11/2006	C26TK1		8.5	Tám phẩy năm	
2	2410170001	Nguyễn Duy Dương	06/9/2005	C26TK1		6.0	Sáu phẩy không	
3	2410170005	Võ Thị Ngọc Hân	13/3/2006	C26TK1		7.0	Bảy phẩy không	
4	2410170025	Lê Đức Huy	12/04/2005	C26TK1		7.5	Bảy phẩy năm	
5	2410170014	Phạm Gia Hưng	21/07/2006	C26TK1		6.0	Sáu phẩy không	
6	2410170002	Trần Thanh Khoa	29/10/2003	C26TK1		7.5	Bảy phẩy năm	
7	2410170030	Nguyễn Anh Khôi	19/10/2006	C26TK1		6.0	Sáu phẩy không	
8	2410170027	Quách Đăng Khôi	21/10/2006	C26TK1		6.0	Sáu phẩy không	
9	2410170009	Tất Tịnh Nhi	25/05/2006	C26TK1		7.0	Bảy phẩy không	
10	2410170031	Lê Trương Thục Như	08/11/2006	C26TK1		7.5	Bảy phẩy năm	
11	2410170029	Nguyễn Phụng Như	09/11/2006	C26TK1		7.0	Bảy phẩy không	
12	2410170022	Nguyễn Thị Thúy Phượng	29/05/2006	C26TK1		7.0	Bảy phẩy không	
13	2410170007	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	02/7/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
14	2410170028	Nguyễn Minh Thiện	18/10/2006	C26TK1		8.5	Tám phẩy năm	
15	2410170017	Lê Thị Ngọc Trâm	28/10/2006	C26TK1		8.0	Tám phẩy không	
16	2410170019	Nguyễn Thị Hồng Trâm	27/04/2006	C26TK1		7.5	Bảy phẩy năm	
17	2410170026	Phùng Thị Tú Uyên	28/03/2006	C26TK1		7.0	Bảy phẩy không	
18	2410030026	Lê Công Vinh	15/03/2006	C26TK1		7.5	Bảy phẩy năm	
19	2410170011	Lê Hạ Vy	27/10/2006	C26TK1		6.5	Sáu phẩy năm	
20	2410170008	Phan Thị Bảo Yến	25/04/2006	C26TK1		7.5	Bảy phẩy năm	
21	2410170024	Nguyễn Thị Như Ý	25/03/2006	C26TK1		7.5	Bảy phẩy năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 21 vắng thi: 0 Số bài thi: 21 / 21

Ngày: 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Duy Cường

Ngày: tháng năm

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Biên tập video với Adobe Premiere - MH1101080

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25311MH110108001 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Ánh Ri - (01039)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410170044	Nguyễn Ngọc Minh Châu	26/04/2006	C26TK2		6.0	Sau phải không	
2	2410170055	Nguyễn Chí Duy	30/09/2006	C26TK2		6.5	Sau phải năm	
3	2410170042	Nguyễn Hoàng Phương Đại	20/03/2006	C26TK2		8.0	Tam phải không	
4	2410170033	Nguyễn Khải Huy	10/01/2006	C26TK2		7.0	Bảy phải không	
5	2410170036	Trần Gia Huy	28/10/2006	C26TK2		7.0	Bảy phải không	
6	2410170035	Đinh Gia Khang	13/06/2006	C26TK2		6.0	Sau phải không	
7	2410170041	Nguyễn Đăng Khôi	10/02/2006	C26TK2		8.5	Tam phải năm	
8	2410170037	Nguyễn Võ Thành Long	12/03/2005	C26TK2		7.5	Bảy phải năm	
9	2410170045	Mai Minh Ngọc Kim Ngân	06/11/2006	C26TK2		7.5	Bảy phải năm	
10	2410170049	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	05/04/2006	C26TK2		7.0	Bảy phải không	
11	2410170046	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	11/08/2006	C26TK2		7.5	Bảy phải năm	
12	2410170038	Cao Trần Phát	25/03/2005	C26TK2		8.5	Tam phải năm	
13	2410170032	Nguyễn Trần Kỳ Phong	21/05/2006	C26TK2		7.5	Bảy phải năm	
14	2410170039	Nguyễn Hồ Thiên Phụng	26/11/2005	C26TK2		6.5	Sau phải năm	
15	2410170053	Huỳnh Văn Sơn	06/08/2005	C26TK2		6.0	Sau phải không	
16	2410170051	Nguyễn Hữu Đức Thịnh	17/03/2005	C26TK2		7.5	Bảy phải năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 0 Số bài thi: 16 / 16

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Loan

Ngày 06 tháng 07 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Chí Ánh Ri